

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng năm 2021

V/v cung cấp thông tin phục vụ  
lập kế hoạch kiểm toán theo  
Văn bản số 271/KVIII-TH  
ngày 02/8/2021 của Kiểm  
toán Nhà nước khu vực III

Kính gửi: Kiểm toán Nhà nước khu vực III

Căn cứ Công văn số 271/KVIII-TH ngày 02/8/2021 của Kiểm toán Nhà nước khu vực III về việc cung cấp thông tin, tài liệu lập Kế hoạch kiểm toán trung hạn 2022-2024 và năm 2022;

Thực hiện Văn bản số 102/HĐND và Văn bản số 103/HĐND ngày 13/9/2021 của Thường trực HĐND tỉnh liên quan đến việc đăng ký nội dung kiểm toán năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo cụ thể như sau:

**I. Về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Bình Định**

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định cung cấp thông tin, tài liệu liên quan theo danh mục chi tiết như Phụ lục 01 kèm theo Công văn này (*Sở Tài chính có trách nhiệm chuyển hồ sơ, tài liệu cho Kiểm toán Nhà nước khu vực III theo danh mục*).

**II. Về kiểm toán chuyên đề nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước khu vực III, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định tổng hợp tại Phụ lục 02 kèm theo Công văn này; đồng thời báo cáo cụ thể các nội dung liên quan như sau:

1. Các văn bản của UBND tỉnh về việc chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình Nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021:

- Nghị quyết số 31/2015/NQ-HĐND ngày 25/12/2015 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020.

- Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020.

- Nghị quyết 18/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2025.

- Quyết định số 51/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020 và bổ sung giai đoạn 2021 – 2025.

- Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 01/4/2020, Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 04/6/2020, Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai đoạn 2021-2025.

2. Các văn bản quy định về phân cấp quản lý, điều hành; quy định về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình Nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định gian đoạn 2019-2021:

Để quản lý nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh phù hợp với thực tế, đặc thù của tỉnh Bình Định, Sở Xây dựng đã đề xuất UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, qua đó đã quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức, cá nhân có liên quan, cụ thể như sau:

- Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về lựa chọn chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội được đầu tư không phải bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định (đã hết hiệu lực).

- Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về lựa chọn nhà đầu tư dự án nhà ở xã hội được đầu tư không phải bằng nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh về ban hành khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư có thang máy trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đối tượng, điều kiện và tiêu chí ưu tiên để lựa chọn đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án do các thành phần kinh tế đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 62/2019/QĐ-UBND 17/12/2019 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đối tượng, điều kiện và tiêu chí ưu tiên để

lựa chọn đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án do các thành phần kinh tế đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định (đã hết hiệu lực). Ngày 15/7/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND bãi bỏ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 và Quyết định số 62/2019/QĐ-UBND 17/12/2019 của UBND tỉnh.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 về một số giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, lành mạnh.

3. Các văn bản quản lý, điều hành; các báo cáo, kế hoạch của địa phương liên quan đến Chương trình nhà ở xã hội giai đoạn 2019-2021 và các thời kỳ khác liên quan đến các Dự án (Khu) Nhà ở xã hội đang được khai thác, quản lý và sử dụng trong giai đoạn 2019-2021: ***như Phụ lục số 03/KS-KHKT kèm theo.***

a) Giai đoạn 2019-2020: Như mục 2 của văn bản này.

b) Các thời kỳ khác:

- Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của UBND tỉnh quy định về trình tự, thủ tục đăng ký và lựa chọn nhà đầu tư dự án phát triển nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (hết hiệu lực).

- Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Bình Định (hết hiệu lực).

- Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 21/6/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đối tượng, điều kiện và tiêu chí ưu tiên để lựa chọn đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án do các thành phần kinh tế đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (hết hiệu lực).

- Quyết định 21/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 của UBND tỉnh Ban hành quy định trích lập quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội đối với dự án phát triển nhà ở thương mại, dự án đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định 27/2017/QĐ-UBND ngày 14/6/2017 của UBND tỉnh Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

4. Các quyết định thành lập và sửa đổi, bổ sung quyết định thành lập Ban chỉ đạo Chính sách nhà ở và thị trường bất động sản; hoặc thành lập Ban chỉ đạo riêng cho Chương trình nhà ở xã hội (nếu có) qua các giai đoạn:

Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh chưa thành lập Ban Chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản hoặc thành lập Ban chỉ đạo riêng cho Chương trình nhà ở xã hội.

Việc quản lý nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh nói chung, đối với nhà ở xã hội nói riêng thực hiện theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 23/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh về một số giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, lành mạnh.

5. Báo cáo về tình hình giải ngân vốn vay ưu đãi có nguồn gốc từ quỹ phát triển nhà, quỹ tiết kiệm nhà và từ các nguồn khác của địa phương (nếu có):

- Trong giai đoạn 2017- 2021 không bổ sung vốn, không phát sinh việc giải ngân cho các dự án có nguồn gốc từ quỹ phát triển nhà, quỹ tiết kiệm nhà và từ các nguồn khác của địa phương (*Theo báo cáo của Quỹ Đầu tư phát triển Bình Định tại Văn bản số 65/QĐTPT ngày 09/8/2021; Sở Xây dựng có trách nhiệm chuyển tài liệu cho Kiểm toán Nhà nước khu vực III*).

- 100% dư nợ cho vay nhà ở xã hội tại Chi nhánh NHCSXH tỉnh từ nguồn vốn Trung ương (*Theo báo cáo của Ngân hàng Chính sách xã hội tại Văn bản số 1357/NHCSBĐ-KH ngày 10/8/2021; Sở Xây dựng có trách nhiệm chuyển tài liệu cho Kiểm toán Nhà nước khu vực III*).

6. Các báo cáo tình hình triển khai, tổng kết tổng thể, rút kinh nghiệm về triển khai Luật Nhà ở của địa phương giai đoạn 2019-2021 (Báo cáo 06 tháng, hàng năm và giai đoạn; các báo cáo đột xuất theo chỉ đạo của Trung ương), *Sở Xây dựng có trách nhiệm chuyển tài liệu cho Kiểm toán Nhà nước khu vực III theo danh mục như sau:*

- Báo cáo số 83/BC-SXD ngày 30/7/2019 tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020;

- Báo cáo số 18/BC-SXD ngày 09/3/2021 của Sở Xây dựng về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2035;

- Báo cáo số 24/BC-SXD ngày 09/4/2021 của Sở Xây dựng về Kết quả triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội tỉnh Bình Định đến năm 2020;

- Văn bản số 1665/SXD-QLN&PTĐT ngày 08/7/2021 về việc triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội tỉnh Bình Định.

- Văn bản số 2110/SXD-QLN&PTĐT ngày 13/8/2021 về việc báo cáo tổng kết thi hành Luật Nhà ở năm 2014 và Luật Kinh doanh bất động sản.

7. Báo cáo các vướng mắc, bất cập về chính sách, các khó khăn trong quá trình thực hiện Chương trình phát triển nhà ở xã hội của địa phương trong giai đoạn 2019-2021:

- Chưa ban hành quy định cụ thể về tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

- Chưa quy định Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội trước khi bán, cho thuê mua nhà ở xã hội hình thành trong tương lai phải được ngân hàng thương mại có đủ năng lực thực hiện bảo lãnh nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư đối với khách hàng khi chủ đầu tư không bàn giao nhà ở theo đúng tiến độ đã cam kết với khách hàng, để bảo vệ quyền lợi của người mua, thuê mua nhà ở theo quy định pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Chưa ban hành chế tài xử lý đối với các chủ sở hữu căn hộ chung cư không đóng tiền quản lý vận hành nhà chung cư, cho thuê, cho mượn không đúng quy định; quy định việc chỉ định đơn vị quản lý, vận hành đảm bảo điều kiện, năng lực thực hiện quản lý vận hành nhà chung cư khi Hội nghị nhà chung cư không lựa chọn được.

- Các nhà đầu tư chưa quan tâm đối với việc đầu tư dự án chung cư nhà ở xã hội trên địa bàn các huyện (trừ thành phố Quy Nhơn) vì nhu cầu thấp, người dân chưa có thói quen sống chung cư, đồng thời quỹ đất nền trên địa bàn các huyện còn nhiều, giá phù hợp với kinh tế của người dân.

- Các dự án nhà ở xã hội cho công nhân chưa triển khai vì hiện tại nhu cầu ít hoặc chưa có nhu cầu vì lý do công nhân là người địa phương, khoảng cách đến các khu, cụm công nghiệp để làm việc không xa có thể đi về trong ngày bằng xe cá nhân hoặc được đưa đón bằng xe của bên sử dụng lao động. Do đó, chưa thu hút các nhà đầu tư tham gia đầu tư xây dựng.

8. Đối với các nội dung “*Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phân bổ cho mục tiêu phát triển Chương trình nhà ở xã hội trên địa bàn từ các nguồn Ngân sách trung ương, nguồn trái phiếu chính phủ, nguồn ngân sách địa phương (bao gồm cả các quỹ) trong giai đoạn 2019-2021*” và “*Báo cáo tài chính 2019, 2020, 2021 của các đơn vị đã sử dụng và quyết toán vốn NSTW, NSDP, vốn trái phiếu chính phủ cho nhiệm vụ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn*”:

Đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Định việc phát triển nhà ở xã hội chủ yếu được đầu tư bằng nguồn vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư và vốn huy động hợp pháp khác (Nhà nước không tham gia góp vốn). Do đó, không có nội dung báo cáo theo yêu cầu nêu trên.

9. Báo cáo tình hình sử dụng căn hộ thuộc các Dự án phát triển nhà ở xã hội của địa phương giai đoạn 2019 - 2021: ***như Phụ lục số 06/KS-KHKT kèm theo.***

Trong giai đoạn 2019-2021, trên địa bàn tỉnh Bình Định đã triển khai đầu tư xây dựng 07 dự án (theo Phụ lục đính kèm), trong đó có 02 dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng đảm bảo đúng đối tượng, chính chủ. Do tình hình dịch

COVID -19 xảy ra ngày phức tạp và khó kiểm soát, các chủ đầu tư chưa tổ chức Hội nghị nhà chung cư lần đầu để bầu Ban quản trị, lựa chọn đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư đảm bảo chức năng, năng lực quy định. Do đó, việc quản lý vận hành nhà chung cư hiện do chủ đầu tư đảm trách, đơn giá quản lý vận hành đảm bảo theo khung giá UBND tỉnh đã ban hành và sự đồng thuận của cư dân.

10. Các đề án xây dựng nhà ở xã hội liên quan đến các Dự án đang trong giai đoạn phát triển hoặc đang được khai thác, quản lý và sử dụng giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Hiện nay các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định Luật Nhà ở ngày 25/11/2014; Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội, Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và các quy định pháp luật liên quan về đấu thầu, xây dựng, đất đai, bất động sản... Do vậy, UBND tỉnh chưa ban hành Đề án xây dựng nhà ở xã hội liên quan đến các dự án giai đoạn 2019 - 2021.

*(Có 06 Phụ lục chi tiết kèm theo Công văn này)*

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Kiểm toán Nhà nước khu vực III xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở Xây dựng;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K14, K17.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**

**Phụ lục 01****DANH MỤC TÀI LIỆU VĂN BẢN CUNG CẤP KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC KHU VỰC III**  
(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày /9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Văn bản, tài liệu cung cấp</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Quyết định giao dự toán ngân sách năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính	- Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ - Quyết định số 2040/QĐ-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính	
2	Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND về giao dự toán ngân sách năm 2021	- Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của HĐND tỉnh - Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh	
3	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2021	- Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của HĐND tỉnh - Quyết định số 5099/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh - Quyết định số 5339/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh	
4	Báo cáo kinh tế xã hội năm 2020	Báo cáo số 224/BC-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh	
5	Số liệu quyết toán NSĐP năm 2020	Biểu số 60, 61, 62 theo thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính	Số liệu đến ngày 10/8/2021
6	Báo cáo tình hình thực hiện dự toán 6 tháng năm 2021	Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh	
7	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư tại các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án năm 2020, 2021	Phụ lục số 01, 02/KS-KHKT	

**Phụ lục**  
**CÁC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI ĐANG XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
**(Giai đoạn 2019-2021)**

(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày /9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Tên dự án	Địa chỉ	Chủ đầu tư	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Quy mô dự án			Tiến độ thực hiện			Ghi chú
					Tổng diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Số căn hộ/nhà ở	Tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở (m <sup>2</sup> )	Bồi thường GPMB, giao đất (tỷ lệ %)	Số căn hộ/nhà ở bàn giao	Tiến độ thực hiện	
1	Nhà ở xã hội Tân Đại Minh (Lamer 1)	Tổ 47, khu vực 5, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Công ty TNHH Đầu tư Tân Đại Minh	Điểm c Khoản 2 Điều 57 Luật Nhà ở	12.163	486	41.087	Không	344	Quý 1/2019 – 4/2020	Đã bàn giao đưa vào sử dụng
2	Nhà ở xã hội Tân Đại Minh (Lamer 2)				13.423	851	74.850	Không	0	Quý 3/2020 – 2/2024	Đang triển khai thi công xây dựng
3	Nhà ở xã hội – Chung cư Hoàng Văn Thụ	Khu vực 6, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Công ty TNHH Trainco Bình Định	Đấu thầu	9.501	384	38.551	Không	373	Quý 2/2017 – 4/2018	Đã bàn giao đưa vào sử dụng hạng mục 02 block chung cư
4	Nhà ở xã hội – Chung cư Hoàng Văn Thụ (phần mở rộng)				6.293	293	33.249	Không	0	Quý 4/2018 – 4/2020	Đã thi công xây dựng xong thân phố, đang triển khai thi công phần hoàn thiện
5	Nhà ở xã hội Nam Ngân (Seafrent)	Số 44 đường Đinh Bộ Lĩnh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Ngân	Đấu thầu	1.800	198	17.300	Không	0	Quý 3/2019 – 2/2021	Đã thi công xây dựng xong thân phố, đang triển khai thi công phần hoàn thiện
6	Nhà ở xã hội Ecohome Nhơn Bình (Block 1 và Block 5)	Khu đất thuộc tờ bản đồ số 64, 65 Khu vực 3, Khu vực 6, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	Công ty TNHH Ecohome Nhơn Bình	Đấu thầu	14.333,70	467	39.256	Không	0	Quý 1/2020 – 1/2023	Đã thi công xây dựng xong thân phố, đang triển khai thi công phần hoàn thiện
7	Khu chung cư nhà ở xã hội An Phú Thịnh	Lô B1-32, Khu đô thị mới An Phú Thịnh, thành phố Quy Nhơn	Công ty cổ phần Phát triển đầu tư xây dựng và du lịch An Phú Thịnh	Điểm b Khoản 2 Điều 57 Luật Nhà ở	11.735,50	926	77.157,74	Không	0	Quý 2/2020 – 2/2023	Đang triển khai thi công xây dựng



**DANH MỤC VĂN BẢN QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH; CÁC BÁO CÁO, KẾ HOẠCH ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI TỈNH BÌNH ĐỊNH  
(CHƯƠNG TRÌNH NHÀ Ở XÃ HỘI)**

*(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày /9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

TT	Số hiệu văn bản	Tiêu đề/Nội dung	Đơn vị ban hành	Thời kỳ hiệu lực			Hình thức cung cấp			Ghi chú
				Ngày ban hành	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Photo	Bản chính	File	
<b>A</b>	<b>VĂN BẢN QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH</b>									
<b>I</b>	Các văn bản phân cấp quản lý, quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan đến chương trình nhà ở xã hội tại địa phương giai đoạn 2019-2021 và các thời kỳ liên quan đến các dự án nhà ở xã hội đang được khai thác, quản lý, sử dụng trong giai đoạn 2019-2021									
1	Quy định chức năng nhiệm vụ, vai trò của Sở Tài chính									
2	Quy định chức năng nhiệm vụ, vai trò của Sở Xây dựng									
2.1	Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	09/01/2017	09/01/2017				x	
3	Quy định chức năng nhiệm vụ, vai trò của Sở Kế hoạch và Đầu tư									
4	Quy định chức năng nhiệm vụ, vai trò của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội									
5	Quy định chức năng nhiệm vụ, vai trò của Sở Tài nguyên và Môi trường									
6	Quy định chức năng nhiệm vụ, vai trò của Cục thuế tỉnh									
<b>II</b>	<b>Văn bản điều hành, hướng dẫn quy trình, cơ chế thực hiện</b>									
1	Quy trình lập, thẩm định và phê duyệt dự án Nhà ở xã hội									
1.1	Quyết định 4236/QĐ-UBND	Công bố thủ tục hành chính	UBND tỉnh	18/11/2016	18/11/2016	10/02/2020			x	

1.2	Quyết định 370/QĐ-UBND	quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính	UBND tỉnh	10/02/2020	10/02/2020				x	
2	<b>Quy trình thẩm định nhằm đảm bảo các thiết kế cơ sở theo tiêu chuẩn quy định</b>									
2.1	Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND	Quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	30/6/2015	7/10/2015	3/1/2020			x	
2.2	Quyết định số 31/2016/QĐ-UBND	sửa đổi, bổ sung quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh	UBND tỉnh	25/5/2016	03/6/2021	01/3/2020			x	
2.3	Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND	sửa đổi, bổ sung quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	14/7/2017	01/8/2017	01/3/2020			x	
2.4	Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND	ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	18/02/2020	01/3/2020					
2.5	Quyết định số 4237/QĐ-UBND	công bố thủ tục hành chính mới ban hành	UBND tỉnh	18/11/2016	18/11/2016	30/12/2019			x	
2.6	Quyết định số 4926/QĐ-UBND	công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung	UBND tỉnh	30/12/2019	30/12/2019	09/6/2020			x	
2.7	Quyết định số 2254/QĐ-UBND	ban hành mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung	UBND tỉnh	09/6/2020	09/6/2020	05/1/2021			x	
2.8	Quyết định số 38/QĐ-UBND	quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính	UBND tỉnh	05/1/2021	05/1/2021				x	
3	<b>Quy trình lập, thẩm định và phê duyệt chọn nhà đầu tư các dự án nhà ở xã hội</b>									
3.1	Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND	hành Quy định một số nội dung về lựa chọn chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội được đầu tư không phải bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	21/11/2016	42381	20/6/2020				



8.1	<i>Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND</i>	<i>điều lệ tổ chức và hoạt động của quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Định</i>	<i>UBND tỉnh</i>	<i>21/12/2015</i>	<i>31/12/2015</i>				<i>x</i>	
8.2	<i>Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND</i>	<i>sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND</i>	<i>UBND tỉnh</i>	<i>30/7/2018</i>	<i>10/8/2018</i>				<i>x</i>	
<b>9</b>	<b>Quy định cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng và chế độ báo cáo các nguồn vốn khác của địa phương bố trí cho mục đích phát triển nhà ở xã hội</b>									
9.1										
<b>10</b>	<b>Quy định chính sách ưu đãi, quy định về điều kiện, đối tượng được vay; quy trình, thủ tục lập hồ sơ vay, thẩm định và phê duyệt cho vay đối với vốn vay ưu đãi có nguồn gốc từ quỹ phát triển nhà, quỹ tiết kiệm nhà hoặc từ các nguồn khác của địa phương</b>									
10.1	Chưa thực hiện cho vay ưu đãi từ các nguồn trên									
<b>11</b>	<b>Quy định cơ chế hỗ trợ, ưu đãi đối với các dự án phát triển nhà ở xã hội được áp dụng ở địa phương</b>									
11.1	<i>Chủ đầu tư được hưởng các cơ chế hỗ trợ, ưu đãi quy định tại Điều 9 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.</i>									
<b>12</b>	<b>Quy định cơ chế, hình thức, quy trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào (giao thông, cấp điện, cấp thoát nước), hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội từ vốn NSNN cho các dự án phát triển nhà ở thương mại và các khu CN</b>									
12.1										
<b>13</b>	<b>Quy trình thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội đối với các dự án hình thành từ vốn NSNN</b>									
13.1	<i>Quyết định 4236/QĐ-UBND</i>	<i>Công bố thủ tục hành chính</i>	<i>UBND tỉnh</i>	<i>18/11/2016</i>	<i>18/11/2016</i>	<i>10/02/2020</i>			<i>x</i>	
13.2	<i>Quyết định 370/QĐ-UBND</i>	<i>quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính</i>	<i>UBND tỉnh</i>	<i>10/02/2020</i>	<i>10/02/2020</i>				<i>x</i>	



18.1	Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND	Quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	27/5/2020	15/6/2020					x	
18.2	Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND	sửa đổi, bổ sung quy định quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	02/4/2021	15/4/2021					x	
<b>19</b>	<b>Quy định về kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo công trình vận duy trì ở tình trạng đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật theo Hệ thống tiêu chuẩn xây dựng quốc gia; chế độ báo cáo</b>										
	Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND	ban hành khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư có thang máy trên địa bàn tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	29/8/2019	<b>9/10/2019</b>						
19.1	Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND	Quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	27/5/2020	15/6/2020					x	
19.2	Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND	sửa đổi, bổ sung quy định quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Bình Định	UBND tỉnh	02/4/2021	15/4/2021					x	
<b>20</b>	<b>Quy định về triển khai công tác khảo sát nhu cầu về nhà ở xã hội</b>										
20.1	Sở Xây dựng có Văn bản gửi UBND huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị lấy phiếu khảo sát									x	
<b>21</b>	<b>Quy trình, thủ tục hỗ trợ thông tin, hướng dẫn, nhận hồ sơ của các đối tượng đăng ký bán, thuê, thuê mua nhà ở xã hội</b>										
21.1	Sở Xây dựng có Văn bản hướng dẫn nhà nhà đầu tư; đăng tải thông tin trên website Sở Xây dựng, Website nhà đầu tư...									x	
<b>B</b>	<b>KẾ HOẠCH/ĐỀ ÁN LIÊN QUAN ĐẾN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÀ Ở VÀ NHÀ Ở XÃ HỘI CỦA ĐỊA PHƯƠNG</b>										
	(Chi tiết theo đơn vị lập)										
<b>I</b>	<b>Đơn vị A</b>										
1	Kế hoạch/Đề án 06 tháng										
1.1	Đề án...										
2	Kế hoạch/Đề án hàng năm										
2.1	...										
3	Kế hoạch/Đề án trung hạn (hoặc giai đoạn...)										
3.1	Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND	sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai đoạn 2021-2025	UBND tỉnh	19/7/2019	01/08/2019					x	

3.2	<i>Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND</i>	<i>sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai đoạn 2021-2025</i>	<i>UBND tỉnh</i>	<i>01/4/2020</i>	<i>01/4/2020</i>						
3.3	<i>Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND</i>	<i>sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai đoạn 2021-2025</i>	<i>UBND tỉnh</i>	<i>04/6/2020</i>	<i>04/6/2020</i>						
3.4	<i>Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND</i>	<i>sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020 và bổ sung giai đoạn 2021-2025</i>	<i>UBND tỉnh</i>	<i>23/7/2020</i>	<i>23/7/2020</i>						
4	Kế hoạch/Đề án dài hạn (hoặc giai đoạn...)										
4.1	...										
<b>II Đơn vị B</b>											
1	Kế hoạch/Đề án 06 tháng										
1.1	Đề án...										
2	Kế hoạch/Đề án hàng năm										
2.1	...										
3	Kế hoạch/Đề án trung hạn (hoặc giai đoạn...)										
3.1	...										
4	Kế hoạch/Đề án dài hạn (hoặc giai đoạn...)										
4.1	...										
<b>C BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT NHÀ Ở VÀ CHƯƠNG TRÌNH NHÀ Ở XÃ HỘI</b>											
	(Chi tiết đơn vị lập và theo năm, theo giai đoạn)										
<b>I Đơn vị A</b>											
1	Báo cáo định kỳ 06 tháng (gồm cả: Báo cáo tổng kết rút kinh nghiệm và báo cáo triển khai tình hình thực hiện nhiệm vụ)										
1.1	<i>Báo cáo số 83/BC-SXD</i>	<i>Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020</i>	<i>SXD Bình Định</i>	<i>30/7/2019</i>						<i>x</i>	
1.2	<i>Văn bản số 1665/SXD-QLN&amp;PTĐT</i>	<i>triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội tỉnh Bình Định</i>	<i>SXD Bình Định</i>	<i>44415</i>						<i>x</i>	
2	Báo cáo định kỳ hàng năm (gồm cả: Báo cáo tổng kết rút kinh nghiệm và báo cáo triển khai tình hình thực hiện nhiệm vụ)										
2.1	<i>Báo cáo số 24/BC-SXD</i>	<i>Báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội tỉnh Bình Định đến năm 2020</i>	<i>SXD Bình Định</i>	<i>09/4/2021</i>						<i>x</i>	
2.2	<i>Báo cáo số 18/BC-SXD</i>	<i>kết quả thực hiện Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2035</i>	<i>SXD Bình Định</i>	<i>3/9/2021</i>						<i>x</i>	





**BÁO CÁO TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CỦA CÁC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
(Thời điểm đến cuối năm 2021)

(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày /9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Nội dung quyết định phê duyệt dự án								Cơ cấu nhà ở xã hội theo quyết định được duyệt		Tình hình thực hiện các dự án đến thời điểm báo cáo										Thời gian nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng	Ghi chú
				Số văn bản, ngày tháng ban hành	Cơ quan phê duyệt	Hình thức đầu tư	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó:			Tiến độ dự án được duyệt	Tổng số nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)	Tổng số nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)	Giá trị khối lượng đã thực hiện	Nguồn vốn đầu tư đã thanh toán (tỷ đồng)					Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện còn nợ, chưa thanh toán		
								Vốn ngân sách nhà nước	Vốn của chủ đầu tư	Vốn huy động, vốn vay							Vốn ngân sách nhà nước			Vốn của chủ đầu tư	Vốn huy động, vốn vay				
																	Vốn ngân sách Trung ương	Vốn trái phiếu chính phủ	Nguồn ngân sách địa phương						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26

**Đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Định việc phát triển nhà ở xã hội chủ yếu được đầu tư bằng nguồn vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư và vốn huy động hợp pháp khác (Nhà nước không tham gia góp vốn)**

**TÌNH HÌNH QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ CHƯƠNG TRÌNH NHÀ Ở XÃ HỘI  
(Giai đoạn 2019 -2021)**

(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày /9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

TT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó:					
			Vốn ngân sách Trung ương	Vốn trái phiếu chính phủ	Vốn ngân sách địa phương			
					Nguồn quỹ phát triển nhà	Nguồn quỹ tiết kiệm nhà	Nguồn ...	
1	2	3	4	5	6	7	8	
<b>A</b>	<b>DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG...</b>							
<b>I</b>	<b>Giai đoạn 2019-2021</b>							
1	KP năm trước chuyển sang							
2	KP được giao trong năm							
3	KP được thực nhận trong năm							
4	KP đã sử dụng đề nghị quyết toán							
5	KP chưa sử dụng, chuyển năm sau							
<b>II</b>	<b>Năm 2019</b>							
1	KP năm trước chuyển sang							
2	KP được giao trong năm							
3	KP được thực nhận trong năm							
4	KP đã sử dụng đề nghị quyết toán							
5	KP chưa sử dụng, chuyển năm sau							
<b>III</b>	<b>Năm 2020</b>							
1	KP năm trước chuyển sang							
2	KP được giao trong năm							
3	KP được thực nhận trong năm							
4	KP đã sử dụng đề nghị quyết toán							
5	KP chưa sử dụng, chuyển năm sau							
<b>IV</b>	<b>Năm 2021</b>							
1	KP năm trước chuyển sang							
2	KP được giao trong năm							
3	KP được thực nhận trong năm							
4	KP đã sử dụng đề nghị quyết toán							
5	KP chưa sử dụng, chuyển năm sau							
<b>B</b>	<b>DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG...</b>							
<b>I</b>	<b>....</b>							

Đến thời điểm hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Định việc phát triển nhà ở xã hội chủ yếu được đầu tư bằng nguồn vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư và vốn huy động hợp pháp khác (Nhà nước không tham gia góp vốn).

**BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NHÀ Ở XÃ HỘI**  
(Giai đoạn 2019-2021)

(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày /9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

TT	Tên dự án	Địa điểm	Trong kỳ báo cáo												Tổng vốn vay ưu đãi đã giải ngân		
			Số lượng và diện tích căn hộ hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng		Số lượng và diện tích căn hộ cho thuê, cho thuê mua, bán								Số lượng căn hộ được hỗ trợ vay lãi suất thấp				
					Tổng cộng		Cho thuê		Thuê mua		Bán						
					Số lượng (căn hộ)	Diện tích (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích	Số lượng	Diện tích	Số lượng (căn)	Diện tích (m2)				Số lượng	Diện tích
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16		
1	Nhà ở xã hội Nam Ngân (Seafont)	số 44 Đinh Bộ Lĩnh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn			155	7572,5							155	7572,5	22	1081,5	6.939.158.570
2	Dự án Nhà ở xã hội Tân Đại Minh (Lamer 1)	Tổ 47, KV5, P. Quang Trung															
			Năm 2019			263,00	13.718,30					263	13.718,30	15,00	780,90	1.900.527.050	
			Năm 2020			127,00	6.643,00					127	6.643,00	17,00	882,25	9.979.299.514	
			Năm 2021	382	19.878,05	93,00	4.891,20	39	2051			54	2.840,25	5	256	2.667.129.926	
3	Dự án Nhà ở xã hội Ecohome Nhơn Bình	Khu đất xây dựng công trình thuộc tờ bản đồ số 64, 65, KV3, KV6, Phường Nhơn Bình, Thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định															
			Năm 2020	0	0	63	3354,5	0	0	0	0	63	3354,5	0	0	0	
			Năm 2021	0	0	85	4312,7	0	0	0	0	85	4312,7	4	224,5	987.352.270	
4	Dự án Chung cư nhà ở xã hội An Phú Thịnh	Lô B1-32 Khu đô thị mới An Phú Thịnh, Phường Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định															
			Năm 2020														
			Năm 2021			148	629,48					148	629,48				
5	Dự án Chung cư nhà ở xã hội Hoàng Văn Thụ	Phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	384	21.710								314	19.023	62	885		
6	Dự án Chung cư nhà ở xã hội Hoàng Văn Thụ (phần mở rộng)	Phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn			203	14.345						203	14345	70	4875		

Lũy kế đến thời điểm báo cáo													Ghi chú
Số lượng và diện tích căn hộ hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng		Số lượng và diện tích căn hộ cho thuê, cho thuê mua, bán								Số lượng căn hộ được hỗ trợ vay lãi xuất thấp		Tổng vốn vay ưu đãi đã giải ngân	
		Tổng cộng		Cho thuê		Thuê mua		Bán					
		Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích				
17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
								155	7572,5	22	1081,5	6.939.158.570	
15,00	780,90	263	13.718,30					263	13.718,30	15,00	780,90	1.900.527.050	
17,00	882,25	390	20.361,30					390	20.361,30	32,00	1.663,15	11.879.826.564	
5	256	483	25.252,50	39	2050,95			444	23.201,55	37,00	1.919,15	14.546.956.490	
0	0	63	3354,5	0	0	0	0	63	3354,5	0	0	0	
0	0	85	4312,7	0	0	0	0	85	4312,7	4	224,5	987.352.270	
								137	7144,35				
		148	7773,83					148	7773,83				
384	21709,8	368	20798,78	54	1776,08	0	0	314	19022,7	62	885,42		
		203	14.345					203	14345	70	4875		